

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về
đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật hộ tịch năm 2014;

Căn cứ Luật cư trú năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cư trú năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú;

Căn cứ Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú;

Căn cứ Thông tư số 61/2014/TT-BCA ngày 20/11/2014 của Bộ Công an quy định về quy trình đăng ký cư trú;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 08/STP-HCTP ngày 04/01/2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 213/TTr-SNV ngày 24/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Bộ Tư pháp, Bộ Công an;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Các Cục thuộc Bộ Tư pháp: Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực; Cục Công tác phía Nam;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Khánh Hòa;
- Cổng thông tin CCHC tỉnh;
- Lưu: VT, DL, LT.



Nguyễn Duy Bắc

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử,
xóa đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Được ban hành kèm theo Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 08/02/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về cơ chế phối hợp, giải quyết liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú đối với người chết có đăng ký thường trú tại tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân có yêu cầu giải quyết liên thông các thủ tục hành chính được quy định tại Điều 1 Quy chế này.
2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); Công an thị xã, thành phố; Công an xã, thị trấn.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Tuân thủ quy định của Quy chế này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.
2. Cá nhân có yêu cầu giải quyết các thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo quy định tại Quy chế này. Trường hợp cá nhân lựa chọn không áp dụng quy trình liên thông, việc thực hiện từng thủ tục sẽ theo quy định pháp luật hiện hành đối với từng loại thủ tục.
3. Tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiểu chi phí cho cá nhân trong việc thực hiện đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú.
4. Bảo đảm kịp thời, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ quan thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người chết có đăng ký thường trú.
2. Cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú, cụ thể như sau:

a) Công an xã, thị trấn thuộc các huyện: Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn;

b) Công an thị xã Ninh Hòa, thành phố Nha Trang, thành phố Cam Ranh.

3. Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện liên thông các thủ tục hành chính quy định tại các khoản 1, 2 Điều này phải cùng thuộc địa bàn một huyện, thị xã, thành phố.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Ủy ban nhân dân cấp xã là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết liên thông các thủ tục hành chính; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; đăng ký khai tử; lập và chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú.

2. Cơ quan xóa đăng ký thường trú quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này chịu trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan mình.

Chương II

HỒ SƠ, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, CHUYỂN GIAO, GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LIÊN THÔNG

Điều 6. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú

Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú thực hiện theo quy định của Luật hộ tịch, Luật cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành. Cụ thể:

1. Giấy tờ phải xuất trình: Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp (còn giá trị sử dụng) để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử.

2. Giấy tờ phải nộp:

a) Tờ khai đăng ký khai tử (theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch).

b) Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp sau đây:

- Đối với người chết tại cơ sở y tế thì Thủ trưởng cơ sở y tế cấp Giấy báo tử;
- Đối với người chết do thi hành án tử hình thì Chủ tịch Hội đồng thi hành án tử hình cấp giấy xác nhận việc thi hành án tử hình thay Giấy báo tử;
- Đối với người bị Tòa án tuyên bố là đã chết thì Bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án thay Giấy báo tử;

- Đối với người chết trên phương tiện giao thông, chết do tai nạn, bị giết, chết đột ngột hoặc chết có nghi vấn thì văn bản xác nhận của cơ quan công an hoặc kết quả giám định của cơ quan giám định pháp y thay Giấy báo tử;

- Đối với người chết không thuộc một trong các trường hợp trên thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó chết có trách nhiệm cấp Giấy báo tử.

c) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo Mẫu HK02 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú);

d) Sổ hộ khẩu (bản chính) có đăng ký thường trú của người chết.

Điều 7. Nộp hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 6 tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người chết.

2. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không có điều kiện trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã để nộp hồ sơ thì có thể ủy quyền cho người khác làm thay.

Việc ủy quyền phải được lập thành văn bản, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải công chứng, chứng thực nhưng phải có giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người ủy quyền.

Điều 8. Tiếp nhận hồ sơ

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định; trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì phải lập văn bản hướng dẫn, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của cán bộ tiếp nhận hồ sơ.

2. Trường hợp người yêu cầu nộp hồ sơ chưa có Tờ khai đăng ký khai tử, Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm cung cấp cho người đó các mẫu giấy tờ theo quy định.

3. Trường hợp hồ sơ sau khi đã được hướng dẫn theo quy định mà không được bổ sung đầy đủ, hoàn thiện thì cán bộ tiếp nhận từ chối tiếp nhận hồ sơ và lập văn bản từ chối tiếp nhận hồ sơ, trong đó ghi rõ lý do từ chối, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của cán bộ tiếp nhận.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy chế này thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, thu lệ phí theo quy định, trao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho công dân. Trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả phải ghi rõ yêu cầu của công dân, giấy tờ nộp trong hồ sơ và thời gian trả kết quả thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

4. Trường hợp yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cơ quan mình theo quy định tại Quy chế này thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm giải thích, hướng dẫn cụ thể để công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Thực hiện đăng ký khai tử, lập và chuyển hồ sơ xóa đăng ký thường trú tại Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến công chức tư pháp - hộ tịch để thực hiện đăng ký khai tử ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Trích lục khai tử, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập và chuyển hồ sơ xóa đăng ký thường trú đến cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú, gồm:

- a) Bản sao Trích lục khai tử;
- b) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu;
- c) Hộ khẩu (bản chính) có đăng ký thường trú của người chết.

Điều 10. Giải quyết xóa đăng ký thường trú tại cơ quan công an

1. Ngay sau khi nhận được hồ sơ xóa đăng ký thường trú do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú kiểm tra tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đúng quy định thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, thực hiện xóa đăng ký thường trú.

Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã biết để hoàn thiện hồ sơ và gửi lại cho cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú để giải quyết theo quy định.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nêu tại Khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã nhận kết quả xóa đăng ký thường trú tại cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú để trả kết quả cho công dân.

Tùy thuộc điều kiện thực tế của địa phương, các cơ quan liên quan có thể phối hợp, thống nhất lựa chọn phương thức chuyển hồ sơ và chuyển trả kết quả phù hợp nhưng phải đảm bảo thời hạn thực hiện liên thông đúng quy định.

Điều 11. Thời hạn hoàn thiện hồ sơ

Sau khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú về việc hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, xem xét, tự hoàn thiện hồ sơ hoặc liên hệ với công dân để yêu cầu hoàn thiện hồ sơ, sau đó chuyển lại hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xóa đăng ký thường trú.

Điều 12. Trả kết quả liên thông các thủ tục hành chính

Trong thời hạn 6 ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã nộp hồ sơ để nhận kết quả: Trích lục khai tử và Hộ khẩu (đã xóa đăng ký thường trú).

Trường hợp phải bổ sung hoàn thiện hồ sơ thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho người nộp hồ sơ biết và hẹn lại ngày trả kết quả.

Trường hợp người nộp hồ sơ có yêu cầu nhận trước Trích lục khai tử thì khi nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã phải yêu cầu cụ thể để ghi vào phiếu hẹn. Người nộp hồ sơ nhận Trích lục khai tử ngay trong ngày nộp hồ sơ, nếu nộp hồ sơ sau 15 giờ thì nhận trong ngày làm việc tiếp theo.

Điều 13. Kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính

1. Kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quy chế này, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính để tổng hợp chung vào dự toán kinh phí của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện; đồng thời, có thể huy động nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tư pháp, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn

1. Sở Tư pháp, Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn triển khai thực hiện liên thông các thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành mình để bảo đảm Quy chế này được triển khai thực hiện nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế tại các đơn vị cấp xã trực thuộc.

b) Xây dựng quy trình nghiệp vụ chi tiết và cập nhật quy trình giải quyết lên Phần mềm một cửa điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã trực thuộc.

c) Tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện liên thông các thủ tục hành chính phù hợp với điều kiện ngân sách của địa phương.

d) Tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quy chế theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:

a) Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy chế này và thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi bằng các hình thức thích hợp để công dân biết và thực hiện khi có nhu cầu.

b) Công khai đầy đủ, rõ ràng các thủ tục hành chính, niêm yết tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, giấy tờ, hồ sơ, mức thu lệ phí và thời gian giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông được quy định tại Quy chế này.

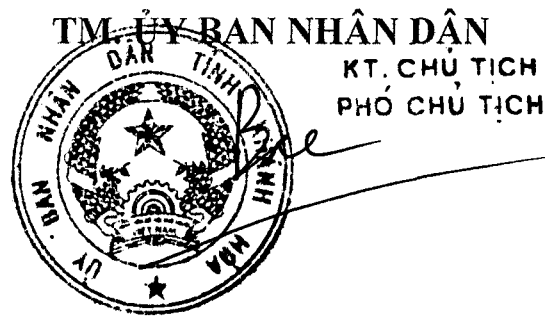
c) Bố trí cán bộ, công chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

d) Thực hiện giải quyết hồ sơ bảo đảm đúng thời hạn đã phân định.

đ) Kịp thời phản ánh với Ủy ban nhân dân cấp huyện về các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để được xem xét, hướng dẫn giải quyết.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.



Nguyễn Duy Bắc